

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: **Sư phạm Lịch sử - Địa lý; Mã số: 7140249**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Giới thiệu sơ lược về cơ sở đào tạo

Trường Đại học Quảng Bình được thành lập năm 2006 theo Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Bình mà tiền thân là Trường Trung cấp sư phạm Quảng Bình.

Tên Tiếng Việt: Trường Đại học Quảng Bình

Tên giao dịch quốc tế: Quang Binh University (QBU)

Địa chỉ: Phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Điện thoại: (0232) 3822010, 3819118 - Fax: (0232) 3824051.

Website: <http://quangbinhuni.edu.vn>

E-mail: quangbinhuni@qbu.edu.vn

Trường Đại học Quảng Bình hoạt động theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ban hành ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội khóa 14; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình được phê duyệt theo Nghị quyết số 1699/NQ-HĐTĐHQB ngày 22/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Quảng Bình.

Cơ cấu tổ chức của Trường hiện nay bao gồm:

- + Hội đồng trường;
- + Ban Giám hiệu (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng);
- + Hội đồng Khoa học và Đào tạo; Hội đồng tư vấn;
- + Khoa, Viện có chức năng đào tạo, nghiên cứu thuộc Trường: Nhà trường có 07 khoa và 01 viện;
- + Phòng, trung tâm: Nhà trường có 07 phòng; 03 trung tâm;
- + Các tổ chức nghiên cứu và phát triển; các đơn vị sự nghiệp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn thể và tổ chức xã hội: Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học.

- Các phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước, tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao.

- Các khoa là đơn vị thuộc trường có chức năng trực tiếp tổ chức các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các chức năng khác được giao. Cơ cấu của Khoa gồm Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Hội đồng khoa, Bộ môn thuộc khoa.

- Bộ môn là bộ phận chuyên môn thuộc khoa, chịu trách nhiệm về học thuật trong các hoạt động giảng dạy, đào tạo và nghiên cứu khoa học. Bộ môn chịu sự quản lý của khoa. Mỗi bộ môn có Trưởng bộ môn, Phó Trưởng bộ môn (nếu cần thiết) và đội ngũ giảng viên. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, việc thành lập, sát nhập, giải thể các bộ môn do Hiệu trưởng quyết định.

Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học công lập, có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình và cả nước. Năm 2017, Nhà trường đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục quốc gia. Năm 2018, Trường Đại học Quảng Bình nằm trong Top 100 các trường đại học tốt nhất tại Việt Nam được đánh giá bởi tổ chức Webometrics, thuộc Top 70 các cơ sở đào tạo có công bố khoa học quốc tế và trích dẫn khoa học tốt nhất Việt Nam theo tổ chức xếp hạng nghiên cứu khoa học danh tiếng Scopus - Springer.

Với giá trị cốt lõi là chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững, Nhà trường luôn đổi mới trong công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát huy tính chủ động, khả năng sáng tạo, năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp và hoạt động thực tiễn của sinh viên.

Trang thông tin điện tử của Nhà trường được cập nhật thường xuyên, công bố công khai cam kết chất lượng giáo dục và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục; công khai danh sách đội ngũ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng, sinh viên trúng tuyển, tốt nghiệp và được cấp bằng hàng năm theo khóa học, ngành học; tỷ lệ việc làm của sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp các ngành đang đào tạo tại cơ sở đào tạo; công khai mức thu học phí và chi phí đào tạo của cơ sở đào tạo; công khai chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của tất cả các ngành đang tổ chức đào tạo. (Đường link: http://quangbinhuni.edu.vn/Dai-Hoc-QuangBinh/PortalNews/Ba_cong_khai/Chuong_trinh_dao_tao/1176/0).

Cơ cấu ngành nghề được xây dựng phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh Quảng Bình và các tỉnh trong khu vực, gồm các khối ngành chính: khối ngành Sư

phạm; Ngoại ngữ; Nông - Lâm - Ngư; Kỹ thuật - Công nghệ Thông tin; Kinh tế - Du lịch và Luật - Giáo dục Chính trị. Trong đó, nhóm ngành Sư phạm là nhóm ngành đào tạo có truyền thống của Trường Đại học Quảng Bình.

Quy mô tuyển sinh được áp dụng: tỉnh Quảng Bình và các địa phương khác trong cả nước.

Đối tượng tuyển sinh, phương thức tuyển sinh thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Quảng Bình.

2. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

- Sự phù hợp với chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo

Hiện nay, Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học duy nhất tại tỉnh Quảng Bình, do vậy chiến lược phát triển của Nhà trường luôn theo sát định hướng, chiến lược phát triển của tỉnh, trong đó tập trung ưu tiên đẩy mạnh và phát triển các thế mạnh của tỉnh.

Với nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình. Theo kế hoạch số 1723/ĐHQB - KH về kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Quảng Bình tầm nhìn đến năm 2030 cho thấy cần thiết mở thêm những ngành có nhu cầu cao trong tỉnh và cả nước. Nhà trường phấn đấu trở thành trường đại học uy tín trong cả nước và khu vực; là trung tâm hàng đầu về đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao và chuyển giao các ứng dụng khoa học công nghệ của vùng Bắc Trung Bộ.

Với chiến lược trên, đồng thời để đáp ứng cho việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông thì đào tạo giáo viên chất lượng cao không chỉ góp phần giải quyết nhu cầu nguồn nhân lực cho tỉnh Quảng Bình mà còn cho các tỉnh lân cận.

Trong đó, ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý là ngành đào tạo giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lý có kiến thức về lý luận chính trị, tâm lý, giáo dục; kiến thức cơ bản và nâng cao có chọn lọc về lịch sử và địa lý, giáo dục công dân; nhằm hình thành các kỹ năng dạy học lịch sử và địa lý và dạy học giáo dục công dân; có kỹ năng xây dựng các mối quan hệ trong nhà trường và xã hội; xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ... góp phần hình thành nhân cách người giáo viên xã hội chủ nghĩa, là người công dân có trách nhiệm, trong thời đại toàn cầu hóa, sẵn sàng góp sức mình vào việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế. Do vậy, việc mở mã ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý là cần thiết và phù hợp với chiến lược phát triển của Nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

- Sự phù hợp nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia

Trong chương trình Chương trình Giáo dục cấp THCS cũ, khối kiến thức Lịch sử, Địa lý được bố trí thành 02 môn học riêng biệt, bắt buộc. Tuy nhiên, ngày 26/12/2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT. Theo Chương trình Giáo dục mới, khối kiến thức Lịch sử và Địa lý được tích hợp lại thành một môn học là Lịch sử và Địa lý. Để đáp ứng chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018, môn Lịch sử và Địa lý trong chương trình giáo dục phổ thông mới đặt ra yêu cầu cần được đào tạo về phương pháp dạy học tích hợp, dạy học phân hoá; kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; đào tạo kiến thức lịch sử, địa lý để vừa nắm vững các nội dung cơ bản của khoa học xã hội, vừa hình thành các kỹ năng chuyên môn. Do đó, bên cạnh việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên hiện tại (chỉ được đào tạo về Lịch sử hoặc Địa lý) có đủ khả năng giảng dạy thêm nội dung kiến thức còn lại, các trường THCS còn có nhu cầu tuyển dụng giáo viên có khả năng dạy được môn ghép Lịch sử và Địa lý nhằm bổ sung vào đội ngũ giáo viên của các trường. Đây là một yêu cầu cấp thiết nhằm hài hòa giữa mục tiêu nâng cao năng lực đội ngũ theo hướng chính quy, tinh nhuệ và mục tiêu sử dụng hợp lý đội ngũ giáo viên trong bối cảnh tinh giản biên chế hiện nay.

Ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý hướng đến mục tiêu đào tạo được nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội về đội ngũ giáo viên dạy học tích hợp, dạy học theo các chủ đề; chương trình giáo dục thường xuyên được cập nhật, đảm bảo phù hợp với thực tế. Sinh viên theo học ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý có đầy đủ phẩm chất và năng lực để giảng dạy môn Lịch sử và Địa lý theo chương trình mới. Ngoài ra, với các kiến thức tổng hợp được đào tạo, người học sau khi tốt nghiệp còn có thể đảm nhiệm các công việc nghiên cứu trong các cơ quan nghiên cứu về khoa học xã hội, khoa học giáo dục.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025 cũng xác định tầm quan trọng của việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương trong giai đoạn mới, đặc biệt quan tâm chất lượng giáo dục mũi nhọn, bảo đảm chất lượng giáo dục đại trà; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Sự phát triển của cuộc cách mạng 4.0, đã đặt ra những yêu cầu mới đối với giáo dục đào tạo của Việt Nam nói chung và Quảng Bình nói riêng về nguồn nhân lực phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Qua khảo sát trong thời gian vừa qua, chúng tôi nhận thấy hệ thống giáo dục của tỉnh Quảng Bình có sự phát triển tương đối ổn định. Trình độ đào tạo của đội ngũ giáo viên cơ bản đạt chuẩn, có thâm niên công tác, có kỹ năng nghề nghiệp và các kinh nghiệm giảng dạy. Tuy nhiên, trong bối cảnh ngành giáo dục đang tích cực triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2021 - 2022, việc đào tạo, bồi dưỡng

và phát triển năng lực đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đòi hỏi phải có đội ngũ giáo viên được đào tạo tích hợp về Lịch sử - Địa lý có thể đảm nhận giảng dạy môn Lịch sử và Địa lý theo chương trình mới.

Theo lộ trình, đến năm học 2021 - 2022, Chương trình giáo dục phổ thông mới bắt đầu được áp dụng ở khối lớp 6 THCS và lần lượt đến năm học 2024 - 2025 sẽ áp dụng đến cả 4 khối lớp của bậc THCS. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên như sau:

Trước hết là tập trung bồi dưỡng 25% số giáo viên để dạy lớp 6 và cuốn chiếu cho các năm tiếp theo. Bộ khuyến khích và có chế độ cho các giáo viên tự nguyện đăng kí học thêm các học phần bổ sung kiến thức chuyên môn để có thể đảm nhận giảng dạy từ 2 phân môn, tiến tới đảm nhận toàn bộ chương trình môn học.

Đối với đào tạo giáo viên mới, các trường sư phạm đã xây dựng chương trình đào tạo giáo viên cấp THCS để dạy học môn Lịch sử và Địa lý, môn Khoa học tự nhiên. Giáo viên mới sẽ thay dần khi giáo viên hiện hành nghỉ hưu.

Tại Quảng Bình và các địa phương khác trong cả nước, phần lớn đội ngũ giáo viên THCS chỉ mới được đào tạo đơn môn là Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Địa lý; do đó việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới dẫn đến tình trạng thiếu đội ngũ giáo viên có chuyên môn ghép Lịch sử và Địa lý. Qua khảo sát các trường THCS trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cho thấy, thực trạng đội ngũ giáo viên THCS từ năm học 2020 - 2021 về Lịch sử, Địa lý như sau:

- Tổng số giáo viên Lịch sử đang có 182, trong đó tỉ lệ đạt chuẩn 178/182, chiếm 97,8%.

- Tổng số giáo viên Địa lý đang có 184, trong đó tỉ lệ đạt chuẩn 179/184, chiếm 97,28%.

Như vậy, số lượng giáo viên được đào tạo chuyên môn tích hợp Lịch sử và Địa lý trình độ đại học vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu khi triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Nhu cầu về cử nhân Sư phạm Lịch sử - Địa lý của tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn 2022 - 2026 như sau:

TT	Năm	Nhu cầu cử nhân Sư phạm Lịch sử - Địa lý
1	2022	18
2	2023	18
3	2024	18
4	2025	18
5	2026	18
Tổng		90

Như vậy, từ năm 2022 đến 2026 tỉnh Quảng Bình cần đào tạo mới khoảng 90 cử nhân ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý.

Báo cáo tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc ngành Giáo dục năm 2020 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 31/10/2020, cả nước thiếu hơn 94.700 giáo viên các cấp và đã đề nghị Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ giao bổ sung trong giai đoạn 2021 - 2025. Số liệu trên được đưa ra trong báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm học 2020 - 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Riêng năm 2021, Bộ đề nghị bổ sung khoảng 30.000 biên chế, trong đó 20.000 biên chế giáo viên cho các môn học mới cấp tiểu học, THCS, THPT và 10.000 biên chế giáo viên mầm non cho các tỉnh vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số (không bao gồm 5 tỉnh Tây Nguyên và 14 tỉnh được bổ sung biên chế giáo viên mầm non năm 2019).

Như vậy, thực trạng thiếu giáo viên được đào tạo trình độ đại học Sư phạm Lịch sử - Địa lý của tỉnh Quảng Bình cũng là thực trạng của một số địa phương khác trên cả nước. Nhu cầu về đội ngũ giáo viên có chuyên môn tích hợp Lịch sử và Địa lý để đảm nhận môn học này ở trường THCS đang là yêu cầu cấp thiết đối với Quảng Bình nói riêng, cả nước nói chung. Do đó, Trường Đại học Quảng Bình kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Nhà trường mở mã ngành đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý là phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Quảng Bình, các tỉnh lân cận và toàn quốc.

Xuất phát từ thực tiễn nói trên, Trường Đại học Quảng Bình đã xây dựng Đề án mở ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý, mã số 7140249.

3. Điều kiện về chương trình đào tạo để mở ngành đào tạo

Căn cứ Nghị quyết 1380/NQ-HĐT của Hội đồng trường Trường Đại học Quảng Bình ngày 13 tháng 8 năm 2021 (trong đó có nội dung xây dựng đề án mở mã ngành đào tạo: Sư phạm Lịch sử - Địa lý);

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-ĐHQB ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về việc thành lập Ban xây dựng Đề án mở mã ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý. Trên cơ sở đó, Khoa Khoa học cơ bản đã triển khai nhiệm vụ cụ thể cho các giảng viên để xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo mã ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý.

Với mục tiêu đào tạo đội ngũ giáo viên có thể giảng dạy môn Lịch sử và Địa lý, chương trình đào tạo đã xác định mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra như sau:

- **Mục tiêu cụ thể** xác định ở các nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ.
- + *Về kiến thức*

1) Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về lý luận chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, công nghệ thông tin và truyền thông, phương pháp nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp; giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh.

2) Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức từ cơ bản đến nâng cao về sử học, khảo cổ, lịch sử thế giới, lịch sử dân tộc và lịch sử địa phương.

3) Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức từ cơ bản đến nâng cao về địa lý đại cương, địa lý thế giới, địa lý Việt Nam và địa lý địa phương, sự thích ứng với môi trường địa lý của con người gắn với quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

4) Trang bị cho sinh viên những kiến thức về tâm lý, giáo dục học, lý luận và phương pháp dạy học môn Lịch sử, Địa lý; phương pháp dạy học tích hợp và phát triển chương trình Lịch sử và Địa lý.

+ Về kỹ năng

5) Kỹ năng chuyên môn về Lịch sử như nhận diện và phân tích tư liệu lịch sử; tái hiện và trình bày lịch sử; các kỹ năng tư duy (phân tích, giải thích, so sánh, đánh giá...), kỹ năng vận dụng bài học lịch sử vào thực tiễn trên cơ sở kết nối quá khứ với hiện tại.

6) Kỹ năng chuyên môn về Địa lý như kỹ năng nhận thức thế giới theo quan điểm không gian; kỹ năng tư duy (giải thích, phân tích, so sánh, đánh giá các hiện tượng và quá trình địa lý); kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn và kỹ năng truyền đạt thông tin địa lý; kỹ năng sử dụng các công cụ của địa lý học vào khảo sát thực địa,...

7) Kỹ năng dạy học và kiểm tra đánh giá môn Lịch sử và Địa lý: kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, phát triển chương trình và tài liệu sách giáo khoa; kỹ năng vận dụng phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học bộ môn Lịch sử - Địa lý; kỹ năng dạy học tích hợp, phối hợp, dạy học phân hóa môn Lịch sử và Địa lý ở trường THCS...

8) Kỹ năng giáo dục: Kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục qua dạy học môn học Lịch sử - Địa lý; kỹ năng xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh ngoài giờ lên lớp; xử lý các tình huống giáo dục; tư vấn, tham vấn giáo dục; năng lực hỗ trợ học sinh tự đánh giá; kỹ năng xây dựng các mối quan hệ trong nhà trường và xã hội; xây dựng, thực hiện môi trường giáo dục dân chủ...

9) Kỹ năng định hướng phát triển cá nhân: kỹ năng tự lực, tự học, hợp tác, giao tiếp; năng lực thích ứng với môi trường; kỹ năng nghiên cứu khoa học để có thể nâng cao trình độ học vấn lên bậc Thạc sĩ hoặc cao hơn; kỹ năng công tác xã hội, phát triển cộng đồng nghề; năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội; năng lực công nghệ thông tin và truyền thông; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; khả năng tự làm việc với sách tham khảo bằng ngôn ngữ bản địa và một số tài liệu bằng ngôn ngữ khác.

+ Về thái độ

10) Nhận thức quy luật khách quan về tiến trình lịch sử, quy luật phân hóa địa lý, xây dựng nền tảng cơ bản để tự chủ, có cách ứng xử phù hợp đối với các vấn đề của

địa phương và toàn cầu, hướng đến phát triển bền vững.

11) Sống có đạo đức, trách nhiệm, lòng nhân ái; làm việc theo hiến pháp, pháp luật.

Từ đó, chương trình xác định các nội dung **chuẩn đầu ra** như sau:

+ *Về kiến thức*

1) Trình bày được những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp, đạt yêu cầu cấp chứng chỉ Giáo dục thể chất, An ninh quốc phòng;

2) Giải thích được các kiến thức cơ bản và nâng cao, toàn diện, hiện đại về lịch sử dân tộc, lịch sử khu vực và lịch sử thế giới;

3) Giải thích được các kiến thức cơ bản, nâng cao có hệ thống về địa lý tự nhiên và kinh tế - xã hội thế giới và địa lý tự nhiên, kinh tế - xã hội Việt Nam;

4) Giải thích được các vấn đề tâm lý, giáo dục, giao tiếp sư phạm, lý luận và phương pháp dạy học môn Lịch sử, Địa lý; phương pháp dạy học tích hợp, quản lý hành chính và quản lý ngành Giáo dục - Đào tạo, phát triển chương trình Lịch sử và Địa lý;

+ *Về kỹ năng*

5) Vận dụng thành thạo được các kỹ năng chuyên môn về Lịch sử, Địa lý trong công việc;

6) Xây dựng được kế hoạch và triển khai, đánh giá kế hoạch dạy học, biên soạn giáo án, tổ chức hoạt động dạy học môn Lịch sử, Địa lý;

7) Xây dựng và thực hiện, đánh giá được kế hoạch giáo dục, tham vấn, xử lý các tình huống giáo dục trong nhà trường và xã hội;

8) Tư duy; tự học, tự nghiên cứu; hợp tác nhằm phát triển chuyên môn Lịch sử - Địa lý;

9) Đạt được trình độ tiếng Anh B1 hoặc ngoại ngữ khác tương đương; Sử dụng thành thạo máy tính trong quá trình học tập, nghiên cứu và dạy học;

+ *Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*

10) Tự định hướng đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân, hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ đã xác định;

11) Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm;

12) Có đạo đức nghề nghiệp, lòng nhân ái, trách nhiệm đối với công việc với xã hội; làm việc theo hiến pháp, pháp luật.

Để thực hiện mục tiêu đào tạo với các yêu cầu nói trên, chương trình xây dựng tổng khối lượng kiến thức toàn khoá là 134 tín chỉ (chưa kể Giáo dục Quốc phòng - An ninh và Giáo dục Thể chất).

Chương trình được chia thành 2 khối kiến thức gồm: Giáo dục đại cương và Giáo dục chuyên nghiệp với số tín chỉ tương ứng như sau:

TT	Thành phần	Số tín chỉ	
		Bắt buộc	Tự chọn
1	Kiến thức giáo dục đại cương	22	0
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	85	27/44
2.1	<i>Kiến thức cơ sở chung</i>	20	0
2.2	<i>Kiến thức về Lịch sử</i>	21	6/10
2.3	<i>Kiến thức về Địa lý</i>	21	6/10
2.4	<i>Kiến thức nghiệp vụ sư phạm</i>	15	8/10
2.5	<i>Thực tập tốt nghiệp</i>	8	0
2.6	<i>Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế</i>	0	7/14
	Tổng cộng	107	27/44

Việc thực hiện quy trình đào tạo của Nhà trường được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ Đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1413/QĐ-ĐHQB ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, cao đẳng tại Trường Đại học Quảng Bình.

4. Điều kiện về đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học để mở ngành đào tạo

a) Căn cứ các quy định về điều kiện đội ngũ giảng viên trong mở ngành đào tạo theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT- BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 18 tháng 01 năm 2022 và điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc chuẩn bị đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý. Cụ thể:

Về đội ngũ giảng viên cơ hữu:

Trường Đại học Quảng Bình có đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu cơ hữu (gọi là giảng viên cơ hữu) bảo đảm về số lượng, chất lượng, trình độ và cơ cấu để tổ chức đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý. Đảm bảo có ít nhất 05

Tiến sĩ là giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp để chủ trì giảng dạy chương trình, trong đó mỗi thành phần của chương trình đào tạo đều có giảng viên với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy, bao gồm:

STT	Họ và tên, ngày sinh	Chức danh khoa học	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp
1	Trương Thị Tư, 04/01/1971	GVC	Tiến sĩ, Việt Nam, 2012	Địa lý tự nhiên
2	Trần Đức Hiền, 03/09/1962	GVC	Tiến sĩ, Đức, 1998	Chính trị học
3	Hoàng Đình Tuyền, 10/01/1986	GVC	Tiến sĩ, Hàn Quốc, 2019	Khoa học máy tính
4	Lại Thị Hương, 21/04/1985	GV	Tiến sĩ, Việt Nam, 2022	Lịch sử thế giới
5	Lê Thị Bạch Liên 01/02/1983	GVC	Tiến sĩ, Việt Nam, 2021	Khoa học giáo dục

Trong đó, TS. Trương Thị Tư, hiện là Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Quảng Bình, chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo trước cơ sở đào tạo và xã hội. TS. Trương Thị Tư với 16 năm kinh nghiệm trong quản lý đào tạo và giảng dạy đại học, đã hoàn thành 06 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và nhiều công trình khoa học khác được đăng trên các tạp chí uy tín trong nước. TS. Trương Thị Tư đồng thời chủ trì giảng dạy khối kiến thức về Địa lý, 04 TS còn lại tương ứng với các mảng kiến thức trong chương trình đào tạo, cụ thể:

1) TS. Trần Đức Hiền chủ trì giảng dạy các môn thuộc khối kiến thức về lý luận chính trị. TS. Trần Đức Hiền bảo vệ luận án ngành Chính trị học tại Đức năm 1998, với thâm niên công tác 19 năm, đã hoàn thành 03 đề tài khoa học cấp cơ sở và nhiều bài viết khác. TS. Trần Đức Hiền là giảng viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý và đào tạo. Tham gia giảng dạy khối kiến thức Giáo dục đại cương còn có đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp, có thâm niên công tác và nhiều thành tích trong nghiên cứu khoa học, đảm bảo cho các học phần của chương trình đào tạo trong từng năm học của khoá học: TS. Nguyễn Văn Duy - chuyên ngành Triết học chủ nghĩa Mác, với 16 năm công tác; ThS. Trần Hương Giang - chuyên ngành Triết học, với 16 năm công tác; ThS. Nguyễn Thị Thanh Hà - chuyên ngành Triết học, với 16 năm công tác; GVC.ThS. Lương Thị Lan Huệ - chuyên ngành Triết học, với 16 năm công tác; ThS. Nguyễn Thị Như Nguyệt - chuyên ngành Triết học, với 16 năm công tác; GVC.ThS. Phùng Thị Loan - chuyên ngành Luật, với 16 năm công tác; ThS. Phan Thị Thu Hiền -

chuyên ngành Luật, với 06 năm công tác; ThS. Nguyễn Thị Anh Khuyên - chuyên ngành Kinh tế chính trị, với 16 năm công tác; ThS. Nguyễn Thị Hương Liên - chuyên ngành Kinh tế chính trị, với 11 năm công tác; ThS. Phan Thị Thu Hà - chuyên ngành Kinh tế chính trị, với 15 năm công tác.

2) TS. Hoàng Đình Tuyền chủ trì giảng dạy các môn thuộc khối kiến thức về tin học - ngoại ngữ. Tiến sĩ Hoàng Đình Tuyền bảo vệ Tiến sĩ ngành Khoa học máy tính tại Hàn Quốc năm 2019. Trong thời gian công tác của mình, TS. Hoàng Đình Tuyền đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học có chất lượng cao, được đăng tải trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước. Tham gia giảng dạy khối kiến thức tin học – ngoại ngữ còn có các giảng viên: GVC.TS. Đậu Mạnh Hoàn - chuyên ngành Khoa học và Kỹ thuật máy tính, với 16 năm công tác; GVC.TS. Trần Văn Cường - chuyên ngành Kỹ thuật máy tính, với 17 năm công tác; GVC.TS. Võ Thị Dung - chuyên ngành ngôn ngữ, với 16 năm công tác; GVC.TS. Phạm Thị Hà - chuyên ngành ngôn ngữ học, với 16 năm công tác; GVC.TS Lê Thị Hằng - chuyên ngành ngôn ngữ học, với 16 năm công tác.

3) TS. Lại Thị Hương chủ trì giảng dạy các môn thuộc khối kiến thức về lịch sử. TS. Lại Thị Hương có kinh nghiệm giảng dạy 12 năm, đã bảo vệ luận án ngành Lịch sử thế giới năm 2021. TS. Lại Thị Hương có 01 đề tài khoa học cấp cơ sở và nhiều công trình khoa học khác được đăng trên các tạp chí uy tín trong nước. Tham gia giảng dạy khối kiến thức lịch sử còn có GVC.ThS. Lê Trọng Đại - chuyên ngành Lịch sử thế giới. ThS. Lê Trọng Đại với kinh nghiệm 25 năm giảng dạy, có nhiều thành tích và cống hiến trong công tác giảng dạy cũng như nghiên cứu khoa học, đã thực hiện 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, nhiều bài báo được đăng trên các hội thảo quốc tế và quốc gia. ThS. Trần Thị Tuyết Nhung - chuyên ngành Lịch sử Việt Nam (đang nghiên cứu sinh tại Trung Quốc), có 08 năm kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

4) TS. Trương Thị Tư chủ trì giảng dạy các môn thuộc khối kiến thức về địa lý. Tham gia giảng dạy khối kiến thức về địa lý còn có đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp, có thâm niên công tác và nhiều thành tích trong nghiên cứu khoa học, đảm bảo cho các học phần của chương trình đào tạo trong từng năm học của khoá học: ThS. Nguyễn Hữu Duy Viễn - chuyên ngành SD&BV tài nguyên môi trường (đang nghiên cứu sinh tại Đại học Quốc gia TP. HCM), với 9 năm công tác, có nhiều thành tích trong nghiên cứu khoa học, đã tham gia 02 đề tài cấp tỉnh và tương đương, 02 đề tài cấp cơ sở; ThS. Dương Thị Mai Thương - chuyên ngành Địa lý học, với 11 năm công tác; ThS. Nguyễn Thị Thanh Nhân - chuyên ngành Địa lý tài nguyên môi trường, với 8 năm công tác; ThS. Lê Thị Thu Hiền - chuyên ngành Địa lý học, với 7 năm công tác.

5) TS. Lê Thị Bạch Liên chủ trì giảng dạy các môn thuộc khối kiến thức về sư phạm. Tiến sĩ Lê Thị Bạch Liên bảo vệ Tiến sĩ ngành Khoa học giáo dục tại Việt Nam năm 2021, với thâm niên công tác 16 năm, đã hoàn thành 03 đề tài khoa học học cấp cơ sở và nhiều bài viết khác. Tham gia giảng dạy khối kiến thức Khoa học giáo dục còn có các giảng viên: GVC.ThS. Vương Kim Thành - chuyên ngành Giáo dục học (PPGD Địa lý), với 25 năm công tác (trong đó có 16 năm công tác dạy học đại học); GVC. ThS. Nguyễn Thị Thuỳ Vân - chuyên ngành Tâm lý học, có 13 năm kinh nghiệm trong công tác giảng dạy; GVC.ThS. Cao Thị Thanh Thuỷ - chuyên ngành Giáo dục học (PPGD Địa lý), có 16 năm kinh nghiệm trong công tác giảng dạy; GVC.ThS. Hoàng Thị Tường Vi - chuyên ngành Giáo dục học, với 16 năm kinh nghiệm trong công tác giảng dạy; ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương - chuyên ngành Tâm lý học, có 11 kinh nghiệm trong công tác giảng dạy; ThS. Dương Vũ Thái - chuyên ngành LL&PPDH Lịch sử, với 07 năm kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

Về cơ bản, đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý bảo đảm đủ cho cả 04 năm học của chương trình đào tạo và bảo đảm mỗi học phần của chương trình đào tạo có ít nhất 02 giảng viên có chuyên môn phù hợp đảm nhiệm, bảo đảm được tỉ lệ sinh viên trên giảng viên theo quy định.

Bên cạnh đội ngũ giảng viên cơ hữu và giảng viên tham gia giảng dạy, Nhà trường cũng xây dựng **đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm** phục vụ cho công tác dạy và học của giảng viên và sinh viên. Nhà trường có 5 kỹ thuật viên, chuyên ngành Công nghệ thông tin hướng dẫn thực hành các học phần được phân công của Bộ môn: ThS. Nguyễn Văn Kiểu, ThS. Hoàng Văn Tám, ThS. Nguyễn Ngọc Thành, ThS. Lê Quốc Hoàng, ThS. Trần Đức Việt.

Đồng thời, để nâng cao chất lượng đào tạo trong toàn bộ khoá học, tùy vào điều kiện đào tạo thực tế, Trường Đại học Quảng Bình có thể mời thỉnh giảng một số giảng viên có kinh nghiệm từ các cơ sở đào tạo lân cận như Đại học Huế, Đại học Đà Nẵng tham gia giảng dạy.

b) Để đảm bảo những điều kiện về đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cho việc mở ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, thời gian, lộ trình và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị cũng như cá nhân. Về đặc điểm cụ thể, hiện nay đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy các môn chung đã đáp ứng được yêu cầu, có nhiều thâm niên trong công tác giảng dạy. Tuy nhiên, đối với đội ngũ giảng dạy kiến thức chuyên môn về sư phạm còn chưa cập nhật kịp thời một số nội dung trong chương trình giáo dục mới. Vì vậy, để có thể đảm bảo cho việc giảng dạy mã ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý, đội ngũ giảng viên chuyên ngành cần được bồi dưỡng thêm. Kế hoạch cụ thể:

+ Về phát triển đội ngũ cán bộ giảng viên: hiện nay, về cơ bản, Nhà trường đã đảm bảo về số lượng và chất lượng cán bộ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện cho việc mở mã ngành đào tạo mới. Trong những năm tiếp theo, tùy vào điều kiện thực tế, Bộ môn sẽ đề xuất việc tuyển dụng bổ sung giảng viên (nếu cần thiết).

+ Về phát triển chuyên môn:

- Nhà trường yêu cầu đội ngũ giảng viên luôn tự cập nhật các nội dung đổi mới trong chương trình giáo khoa để có thể bám sát việc cập nhật chương trình giảng dạy hàng năm;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình; các đơn vị liên quan để cử cán bộ giảng viên của các bộ môn tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn; kỹ năng nghiệp vụ sư phạm;

- Nhà trường cử cán bộ giảng viên chuyên ngành tham gia các hội thảo giới thiệu sách giáo khoa Lịch sử Địa lý, sách giáo khoa Giáo dục công dân để cập nhật mới nhất về chương trình sách giáo khoa triển khai ở bậc THCS (khi có kế hoạch cụ thể);

- Hàng năm, Nhà trường tổ chức các buổi hội thảo, seminar cấp khoa, trường để cán bộ giảng viên chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm học thuật, giảng dạy.

Trên nền tảng đội ngũ giảng viên đảm bảo về số lượng và trình độ theo yêu cầu, có thâm niên và năng lực giảng dạy theo từng chuyên môn hẹp, các hoạt động nói trên sẽ góp phần khắc phục những hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng chuyên môn của đội ngũ giảng viên trong việc đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý.

5. Điều kiện về cơ sở vật chất để mở ngành đào tạo

a) Căn cứ quy định về điều kiện cơ sở vật chất trong mở ngành đào tạo theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT- BGDDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 18 tháng 01 năm 2022 và điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị hoàn toàn đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý, cụ thể:

- Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy:

Trường Đại học Quảng Bình đã đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để đảm bảo điều kiện đào tạo mã ngành với 04 hội trường, 69 phòng học các loại, 11 phòng đa năng, 13 phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu, 02 khu ký túc xá cùng với nhà ăn, nhà sinh hoạt cộng đồng, 01 nhà thi đấu đa năng, các sân thể thao, các phòng hội thảo, chuyên đề và phòng tự nghiên cứu, hệ thống máy chiếu, internet và wifi đầy đủ, cụ thể:

+ Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ: 04 phòng với diện tích sàn xây dựng là 2.396m². Được sử dụng cho các học phần khối Kiến thức giáo dục đại cương, thực hiện ở các học kỳ I, II, III, IV.

+ Phòng học từ 100 - 200 chỗ: 04 phòng với diện tích sàn xây dựng là 432m². Được sử dụng cho các học phần khối Kiến trúc giáo dục chuyên nghiệp, thực hiện ở các học kỳ I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII.

+ Phòng học từ 50 - 100 chỗ: 53 phòng với diện tích sàn xây dựng là 4.184m². Được sử dụng cho các học phần khối Kiến trúc giáo dục chuyên nghiệp, thực hiện ở các học kỳ I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII.

+ Số phòng học dưới 50 chỗ: 12 phòng với diện tích sàn xây dựng là 308m². Được sử dụng cho các học phần khối Kiến trúc giáo dục chuyên nghiệp, thực hiện ở các học kỳ I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII.

+ Số phòng học đa phương tiện: 11 phòng với diện tích sàn xây dựng là 2.618m². Được sử dụng cho các học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2, Tiếng Anh 3, Tin học, Bản đồ học, Hệ thống thông tin Địa lý, Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thực hiện ở các học kỳ I, II, III, IV, VII.

+ Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian: 13 phòng với diện tích sàn xây dựng là 650m². Được sử dụng cho tất cả các học phần, thực hiện ở các học kỳ I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII.

+ 01 nhà thi đấu đa năng, các sân thể thao, các phòng hội thảo, chuyên đề và phòng tự nghiên cứu, hệ thống máy chiếu, Internet và wifi đầy đủ.

- Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành:

Trường Đại học Quảng Bình hiện có 11 phòng máy tính với số lượng 260 máy tính, các phần mềm được trang bị đầy đủ, phục vụ cho thực hành các học phần vào các học kỳ I, II, III, IV, VII của khoá học.

- Cơ sở thực hành, thực tập:

Ngoài các phòng máy tính phục vụ công tác giảng dạy, trung tâm, thực hành, thực tập thì Nhà trường còn ký kết với 12 cơ sở giáo dục phổ thông (các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã ký kết hợp tác) trên địa bàn tỉnh để sinh viên có thể thực tập, thực hiện vào học kỳ VI, VIII trong chương trình đào tạo.

- Trung tâm học liệu: có diện tích trung tâm học liệu: 3.160 m² (3 tầng); Diện tích phòng đọc: 1.050 m²; Phòng đọc và mượn tài liệu: 04; Phòng Lab, phòng máy tính: 02; Phòng Hội thảo, chuyên đề: 05; Các phòng tự học, tự nghiên cứu, học nhóm, đa phương tiện, Phòng Truyền thống và các dịch vụ khác.

Trung tâm hiện có 370 số chỗ ngồi; Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 32 máy; Có 02 phần mềm quản lý thư viện; 01 thư viện điện tử.

Tổng số lượng bản sách: 100.087 (bản), 12.801 (đầu sách).

Đầu báo, tạp chí các loại ấn phẩm định kỳ khác: 730 loại.

Tài liệu nội sinh (DSpace): 1100 file

Nguồn cơ sở dữ liệu khác: Thư viện số gồm Tài liệu.VN; Proquest: Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.

- Giáo trình, tài liệu tham khảo:

Để phục vụ cho công tác đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Nhà trường đã chuẩn bị 144 giáo trình, tài liệu tham khảo các học phần trong chương trình đào tạo. Trong đó, Nhà trường đã tổ chức biên soạn và nghiệm thu phần lớn giáo trình, tài liệu tham khảo các học phần trong chương trình đào tạo với hàng trăm bản gồm bản cứng và bản mềm. Hiện nay bộ môn đang phân công các giảng viên đăng ký biên soạn bổ sung thêm giáo trình với những học phần mới để đảm bảo kịp thời nghiệm thu và đưa vào giảng dạy học tập của giảng viên và sinh viên khi triển khai thực hiện chương trình đào tạo.

b) Trên nền tảng điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng học đã đảm bảo được các yêu cầu cho việc mở ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Trường Đại học Quảng Bình tiếp tục xây dựng kế hoạch, thời gian, lộ trình và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị cũng như cá nhân nhằm đảm bảo theo yêu cầu của chương trình đào tạo, phù hợp với kế hoạch giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên trong từng năm học cũng như toàn bộ khoá học, cụ thể:

+ Đối với Phòng Quản trị: có kế hoạch định kỳ rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có. Trên cơ sở đó, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp lại nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng. Có kế hoạch chi tiết việc sửa chữa, thay thế, nâng cấp bổ sung những trang thiết bị dạy học cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học theo chương trình mới.

+ Đối với Bộ môn Khoa học xã hội và các bộ môn khác có tham gia đào tạo: Trong quá trình giảng dạy, thường xuyên cập nhật các tài liệu chính, tài liệu tham khảo mới có liên quan đến ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý, gửi đề xuất đối với Trung tâm Học liệu để bổ sung, cập nhật nguồn học liệu phục vụ cho việc dạy và học đối với các học phần chuyên ngành.

+ Đối với Trung tâm học liệu: thường xuyên rà soát danh mục tài liệu tham khảo đối với các ngành, phối hợp với các bộ môn để có đề xuất kịp thời trong việc mua bổ sung các sách tài liệu tham khảo mới, đặc biệt là những tài liệu có liên quan đến nội dung đổi mới của chương trình giáo dục đang áp dụng.

6. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo

a) Để mở ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý, Nhà trường giao Khoa Khoa học cơ bản chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học. Bộ môn Khoa học xã hội (Khoa Khoa học cơ bản) là đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn và chịu trách nhiệm trước Nhà trường về chất lượng đào tạo đối với ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý. Trường khoa Khoa học cơ bản có trách nhiệm phối hợp với các Khoa có liên quan tổ chức, chỉ đạo tiến hành xây

dựng đề cương chi tiết học phần đảm bảo được mục tiêu, nội dung, yêu cầu đề ra, đồng thời phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, của địa phương, đáp ứng nhu cầu của người học và của xã hội. Trên cơ sở đề cương chi tiết học phần, tiến hành xây dựng kế hoạch kinh phí thực hành, thực tập, tham quan thực địa và mua sắm bổ sung các đồ dùng, thiết bị dạy học cho toàn khóa đào tạo. Trưởng các Phòng, Ban, Trung tâm chức năng liên quan có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định và trình Hiệu trưởng phê duyệt để thực hiện.

b) Việc phân công cán bộ quản lý chuyên môn và giao trách nhiệm, quyền hạn cho tập thể và cá nhân cán bộ quản lý chuyên môn để quản lý và tổ chức các hoạt động chuyên môn đối với ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý được cụ thể như sau:

+ Hai nhóm chuyên môn Lịch sử, Địa lý thuộc Bộ môn Khoa học xã hội (Khoa Khoa học cơ bản) chịu trách nhiệm trong việc phối hợp xây dựng chương trình đào tạo mã ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý.

+ Phụ trách bộ môn là GVC.ThS. Lê Trọng Đại và Phó trưởng bộ môn là NCS.ThS. Nguyễn Hữu Duy Viễn chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý chuyên môn; giao trách nhiệm cụ thể cho các thành viên bộ môn (có phương án dự kiến để thực hiện theo kế hoạch của từng năm học và toàn khóa học).

+ Cán bộ giảng viên các bộ môn và đơn vị có liên quan: thực hiện công việc chuyên môn theo sự phân công của phụ trách bộ môn.

7. Phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo

a) Năm 2022 là năm thứ hai Quảng Bình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và các chương trình trọng tâm, khâu đột phá nhiệm kỳ 2020-2025. Việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và đầu năm 2022 gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng sâu sắc tới toàn bộ hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh. Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dịch COVID-19 kéo dài trong thời gian qua đã làm gián đoạn tiến trình đào tạo, khó khăn trong tổ chức hoạt động dạy học và ngoại khóa tập trung của các trường học, trong đó có Trường Đại học Quảng Bình.

Về ưu điểm, Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học duy nhất tại tỉnh Quảng Bình, do vậy chiến lược phát triển của Nhà trường luôn theo sát định hướng, nhu cầu về nguồn nhân lực của tỉnh theo từng giai đoạn. Trong quá trình xây dựng và phát triển, Nhà trường đã trải qua nhiều giai đoạn, từ Trường Sư phạm Trung cấp, Trường Sư phạm 10 + 3, Trường Trung học Sư phạm, Trường Cao đẳng Sư phạm và Trường Đại học Quảng Bình. Vượt qua những khó khăn thử thách, tập thể cán bộ, giảng viên Trường Đại học Quảng Bình đã luôn nỗ lực phấn đấu, phát triển về mọi mặt, góp phần tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực, trở thành địa chỉ hội tụ tri

thức khoa học công nghệ, trung tâm đào tạo và nghiên cứu lớn của Quảng Bình cũng như khu vực. Từ năm 2006, Trường Đại học Quảng Bình được thành lập trên cơ sở Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Bình, trở thành trường đại học đào tạo đa ngành, nhưng trụ cột vẫn là khối ngành sư phạm. Nhà trường đã từng tổ chức đào tạo các ngành có liên quan là ngành Sư phạm Địa - Sử, Văn - Sử, Nhạc - Sử, Địa - Giáo dục công dân, Sử - Công tác đội ở trình độ cao đẳng ở các khoá 6, 7, 11 (1997 - 2000, 1998 - 2001, 2002 - 2005). Với truyền thống lâu đời, cùng với điều kiện về đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học của Trường hiện nay, hoàn toàn đảm bảo đủ năng lực cho việc giảng dạy theo từng chuyên môn hẹp khi mở ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý.

Tuy nhiên, Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học địa phương, vẫn còn có những hạn chế nhất định, trong đó chủ yếu là về năng lực đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên phục vụ giảng dạy cho ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý đều đạt chuẩn quy định (đều có trình độ từ ThS trở lên), song số lượng GS, PGS, TS còn khá ít. Đối với việc mở ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý, việc giảng dạy các học phần về sư phạm đòi hỏi sự cập nhật về các phương pháp mới, đáp ứng được các nội dung đặt ra trong chương trình giáo dục phổ thông mới; do điều kiện còn hạn chế nên sự cập nhật này ở một số giảng viên còn chưa kịp thời.

Một số rủi ro liên quan đến việc đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý có thể xảy ra trong thời gian sắp tới:

- Khuynh hướng dân số đang già đi làm giảm quy mô các nhóm dân số trẻ, sự cạnh tranh giữa các cơ sở đào tạo trong việc đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý có thể dẫn đến khó khăn về số lượng đăng ký tuyển sinh và nhập học.

- Tình hình dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp có thể dẫn đến sự gián đoạn trong công tác đào tạo, đòi hỏi Nhà trường cần có kế hoạch thích ứng linh hoạt về phương thức đào tạo trong từng thời điểm.

- Sự hạn chế về nguồn giảng viên có chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo có thể dẫn đến trường hợp không đáp ứng được các yêu cầu và bị đình chỉ hoạt động đối với ngành đào tạo.

Như vậy, trong quá trình xây dựng mở ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý tại Trường Đại học Quảng Bình, có thể xảy ra các rủi ro, nghiêm trọng nhất là khi Nhà trường không đáp ứng được các điều kiện thì có thể dẫn đến việc đình chỉ hoạt động với ngành đào tạo.

Từ việc phân tích tình hình phát triển kinh tế - xã hội, dự báo những biến động có thể xảy ra, phân tích điểm mạnh, điểm yếu của cơ sở đào tạo và dự báo các rủi ro có thể xảy ra khi mở mã ngành và triển khai tuyển sinh, đào tạo ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý, chúng tôi đề xuất các phương án, giải pháp cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác truyền thông tuyển sinh đến phụ huynh, học sinh các trường THPT trên địa bàn và các tỉnh lân cận;

- Giải thích được nhu cầu về nguồn nhân lực ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý, làm rõ các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với ngành sư phạm, để phụ huynh và học sinh thấy được thuận lợi trong việc chọn ngành nghề;

- Có kế hoạch đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ (tăng cường cử đi đào tạo để nâng cao trình độ) và tuyển dụng bổ sung thêm các giảng viên có chuyên môn đảm bảo việc giảng dạy các khối kiến thức trong chương trình đào tạo.

- Để linh hoạt trong việc chuyển đổi hình thức dạy và học (trực tiếp và trực tuyến), đòi hỏi Nhà trường cần phải nâng cấp và trang bị thêm cơ sở vật chất, tiếp tục nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho công tác giảng dạy trực tiếp và trực tuyến, nâng cao chất lượng việc dạy và học, nhằm nâng cao năng lực thích ứng với các tác động của thiên tai, dịch bệnh trong từng thời điểm cụ thể.

b) Trong trường hợp cơ sở đào tạo bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo, chúng tôi đề xuất các phương án, giải pháp cụ thể để bảo vệ quyền lợi cho người học, giảng viên, nhà trường và các bên liên quan, cụ thể như sau:

- + Đối với giảng viên, trong trường hợp buộc phải đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo, cơ sở đào tạo cần có kế hoạch, thông báo để cho giảng viên có sự chủ động trong sắp xếp công việc; Hoặc tạo điều kiện cho giảng viên có cơ hội tham gia các lớp đào tạo/ đào tạo lại các lĩnh vực chuyên môn gần để giảng viên có thể có sự chuyển đổi khi cần thiết.

- + Đối với sinh viên, Nhà trường liên hệ với các cơ sở đào tạo có mã ngành đào tạo Sư phạm Lịch sử - Địa lý để gửi sinh viên tham gia tiếp quá trình học tập; hoặc chuyển trường cho sinh viên theo nguyện vọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng